

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước
để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI (BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung chi và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 99/BC-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Nội dung chi và mức chi

1. Chi bồi dưỡng họp Hội đồng sáng kiến

a) Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh

Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/buổi họp;

Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/người/buổi họp;

Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp.

b) Hội đồng sáng kiến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện

Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/buổi họp;

Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/người/buổi họp;

Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp.

2. Chi phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

a) Chi thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/một đơn vị tham gia;

b) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến; tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo; hội nghị tổng kết các hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp khách;

c) Chi khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Áp dụng bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

d) Chi cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, hội thi, triển lãm liên quan đến hoạt động sáng kiến: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười (bất thường) thông qua ngày 04 tháng 10 năm 2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện